

Số: /BC-BDT

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 8 năm 2022

## BÁO CÁO

**Tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo  
Kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021  
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “phát triển bền vững kinh tế - xã  
hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn,  
bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo  
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”**

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND ngày 19/7/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS), miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TU); căn cứ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Dân tộc tỉnh đã tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đánh giá kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU và có Văn bản số 745/BDT-KHTH ngày 10/8/2022 xin ý kiến tham gia của 37 Sở, ngành, đoàn thể<sup>1</sup> và UBND 13 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Đến ngày 18/8/2022, Ban Dân tộc tỉnh nhận được ý kiến tham gia bằng văn bản của 34/50 đơn vị, địa phương bao gồm 25/37 Sở, ngành<sup>2</sup> và UBND 09/13 địa phương<sup>3</sup>. Trong đó có 13 Sở, ngành, địa phương có ý kiến tham gia cụ thể và đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự thảo Báo cáo, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, tiếp thu như sau:

TT	Tên Sở, ngành, địa phương	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Ban Dân vận Tỉnh ủy	(1) Tại mục 4. Về phát triển hạ tầng kinh tế...hải đảo: Nội dung “các tuyến đường giao thông liên huyện Ba Chẽ- Tiên Yên...Móng Cái” đề nghị chuyển xuống mục “về hạ tầng giao thông” để phù hợp với tiêu đề	Ban Dân tộc tỉnh đã tiếp thu các nội dung

<sup>1</sup> Gồm: Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh Đoàn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Lao động-TB&XH, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Ngoại vụ, Tư pháp, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Trung tâm Truyền thông tỉnh;

<sup>2</sup> Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Lao động- TB&XH, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Ngân hàng CSXH tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, Thanh tra tỉnh, Trung tâm Truyền thông tỉnh, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Văn hóa và Thể thao, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Ngoại vụ, BCH Quân sự tỉnh, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh, Du lịch, Giao thông vận tải, Công thương, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh, Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh;

<sup>3</sup> Cẩm Phả, Đông Triều, Bình Liêu, Ba Chẽ, Hải Hà, Đầm Hà, Tiên Yên, Vân Đồn, Cô Tô.

		<p>đặt ra.</p> <p>(2) Tại mục 5. Về thực hiện....phụ nữ trẻ em (trang 18): nội dung Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham gia xây dựng nông thôn mới, thực hiện an sinh xã hội tại vùng đồng bào DTTS: đề nghị đưa chung vào thành một nhóm nội dung với chủ đề chính là “lực lượng vũ trang tham gia xây dựng nông thôn mới tại vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo”, đồng thời bổ sung số liệu của lực lượng công an trong tham gia xây dựng nông thôn mới vùng miền núi, biên giới, hải đảo.</p> <p>(3) Tại mục 6. Về tăng cường...hải đảo (trang 22): Đề nghị sắp xếp nội dung tập trung theo từng nhóm nhỏ (Quân sự, Bên phòng, Công an...) để hợp logic hơn.</p> <p>(4) Về kết quả thực hiện các mục tiêu, đề nghị bổ sung các số liệu về mở các lớp đào tạo nghề cho thanh niên vùng đồng bào DTTS: Mở được bao nhiêu lớp? Nội dung đào tạo nghề là gì?</p> <p>(5) Báo cáo đã chỉ ra được nguyên nhân gây ra khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU nhưng mới chỉ nêu chung chung là một số sở, ngành, địa phương. Đề nghị cần chỉ rõ sở, ngành, địa phương nào để rút kinh nghiệm trong triển khai thời gian tới.</p> <p>(6) Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới đã nêu được những nhiệm vụ mà UBND tỉnh cần tập trung chỉ đạo để thực hiện Nghị quyết 06- NQ/TU, tuy nhiên chưa chỉ rõ được đối tượng phải thực hiện những nhiệm vụ đó. Đề nghị cần chỉ rõ cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể thực hiện nhiệm vụ (đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp...) để dễ đánh giá, kiểm đếm kết quả thực hiện.</p>	<p>tham gia cụ thể. Riêng nội dung tham gia tại mục (6) đã được cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch chỉ đạo của UBND tỉnh.</p>
2	Ủy ban MTTQ tỉnh	<p>(1) Trang 4 dự thảo Báo cáo, đề nghị xem xét, nghiên cứu bổ sung nội dung: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 06 của Tỉnh ủy và Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; đồng thời ký kết chương trình phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh giai đoạn 2021-2025 . Đặc biệt, để góp phần thực hiện mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2022 theo Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, Cơ quan khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-KMTTQ-TCCTXH ngày 08/3/2022 về việc triển khai đảm nhận, giúp đỡ 02 địa phương (Bình Liêu và Ba Chẽ) hoàn thành xây dựng Nông thôn mới năm 2022 với tổng số 827 nhà tiêu hợp vệ sinh, số tiền cần huy động là 3.308.000.000 đồng.</p> <p>(2) Trang 20 dự thảo Báo cáo, đề nghị điều chỉnh, bổ sung thêm kết quả huy động nguồn lực xã hội hóa: + Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các Hội và Đoàn</p>	Ban Dân tộc tỉnh đã

		<p>thể đã vận động và tiếp nhận hỗ trợ từ các doanh nghiệp, đơn vị cá nhân với tổng số trên 24 tỷ đồng (thông qua: UBMTTQ tỉnh: 6.310 triệu đồng, UBMTTQ huyện Bình Liêu: 10.752 triệu đồng; UBMTTQ huyện Ba Chẽ: 7.231 triệu đồng); Bộ quốc phòng hỗ trợ xây dựng 16 nhà với kinh phí khoảng 800 triệu đồng và Nhân dân thực hiện. Riêng Khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hỗ trợ huyện Ba Chẽ, Bình Liêu xây dựng 827 nhà tiêu hợp vệ sinh, tổng trị giá 3.308.000.000 đ (mỗi nhà 4 triệu đồng).</p> <p>+ Về vật tư: Tổng số tiếp nhận miễn phí hỗ trợ từ các doanh nghiệp, đơn vị trong tỉnh đến nay được 1.000 tấn xi măng, 24.000 viên ngói và 200.000 viên gạch.</p> <p>+ MTTQ từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung huy động các nguồn xã hội hóa triển khai hỗ trợ từ nguồn Quỹ Vì người nghèo giúp đỡ xây mới và sửa chữa 134 nhà ở, trị giá trên 07 tỷ đồng cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn tại 13/13 địa phương trong chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh.</p> <p><b>(3)</b> Trang 29, đề nghị bổ sung thêm kết quả đạt được: Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm điểm tiến độ triển khai từng tiêu chí, chỉ tiêu trong Nghị quyết. Đặc biệt, người đứng đầu cấp ủy đã dành nhiều thời gian đi cơ sở để kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình triển khai và kịp thời có những chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.</p>	<p>tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung trong dự thảo Báo cáo.</p>
3	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	<p><b>(1) Về dự thảo Báo cáo:</b></p> <p>- Trang số 19: Gạch đầu dòng thứ 2 đề nghị sửa “..... hiện tỉnh đang thực hiện chính sách bảo trợ xã hội cho trên 42.000 đối tượng với tổng kinh phí khoảng <b>320 tỷ đồng...</b>”.</p> <p>- Trang số 20: Gạch đầu dòng thứ 3 đề nghị bổ sung “Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em vùng khó khăn theo Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh cụ thể: Hỗ trợ đồ ấm cho 300 trẻ em đồng bào DTTS ở xã Quảng Đức (Hải Hà), Hà Lâu (Tiên Yên), Đồng Tâm (Bình Liêu); hỗ trợ dinh dưỡng (sữa) cho 1.200 trẻ em mầm non thuộc đồng bào DTTS của huyện Bình Liêu, Ba Chẽ uống sữa liên tục trong vòng 90 ngày.</p> <p>- Trang số 30 (khó khăn, hạn chế): Nội dung thứ 2 đề nghị bỏ “Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu chậm 02 cơ chế, chính sách”.</p> <p>Lý do:</p> <p>+ Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ học sinh người DTTS trong các trường dân tộc nội trú trúng tuyển đại học những ngành, nghề mà tỉnh</p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh nội dung tham gia tại mục (1), (2).</p> <p>Riêng nội dung kiến nghị tại mục (3): Ngày 24/5/2021, Ban Dân tộc tỉnh đã có Công văn số 211/BDT-KHTH V/v xin ý kiến</p>

	<p>khuyến khích, thu hút: Sở Lao động - TB&amp;XH đã tham mưu lồng ghép chính sách hỗ trợ học sinh người DTTS trong các trường dân tộc nội trú trúng tuyển đại học những ngành, nghề mà tỉnh khuyến khích, thu hút vào Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 về việc quy định chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hạ Long, Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh và Trường Cao đẳng Y tế Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025.</p> <p>+ Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đi lại cho lao động vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo vào làm việc tại các doanh nghiệp nhất là các Khu công nghiệp của tỉnh: Ngày 04/8/2021, Sở Lao động - TB&amp;XH đã có Tờ trình số 2636/TTr-LĐT BXH về việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh "Về việc ban hành chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Trường Đại học Hạ Long, Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh gắn với tăng quy mô và chất lượng dân số giai đoạn 2021-2025", trong đó có nội dung: Hỗ trợ cho người lao động làm việc tại doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh có khoảng cách từ nhà đến nơi làm việc từ 15 km trở lên có đăng ký thường trú tại tỉnh Quảng Ninh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và lao động thuộc các xã khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi... được hỗ trợ tiền thuê nhà và chi phí đi lại bằng 300.000 đồng/người/tháng, nếu có trình độ trung cấp trở lên được hỗ trợ bằng 600.000 đồng/người/tháng. Tuy nhiên nội dung đề xuất này của Sở Lao động - TB&amp;XH chưa được UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành chính sách.</p> <p><b>(2) Về phụ lục kèm dự thảo báo cáo:</b> Phụ lục 1: Văn bản của HĐND tỉnh: Đề nghị bổ sung Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.</p> <p><b>(3) Kiến nghị:</b> Thực hiện Chương trình hành động số 4594/Ctr-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh, trong đó Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được giao chủ trì tham mưu nội dung hỗ trợ đồng bào DTTS có bảo hiểm y tế. Ngày 29/4/2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 1272/CV-LĐT BXH báo cáo UBND tỉnh đồng thời gửi Ban Dân tộc đề xuất điều chuyển nội dung hỗ trợ đồng bào DTTS có bảo hiểm y tế sang Sở Y tế cho đúng chức năng, nhiệm vụ.</p>	<p>tham gia dự thảo Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Sau đó Sở Lao động, TB&amp;XH đã có Công văn số 1938/LĐT BXH-VP ngày 15/6/2021 v/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Chương trình hành động, tuy nhiên các ý kiến Sở tham gia không có sự điều chỉnh, chuyển đổi các nhiệm vụ đã được giao trong Dự thảo. Đề xuất của Sở tại văn bản số 1272/CV-LĐT BXH chưa có ý kiến chỉ</p>
--	---	---

		<p>Tuy nhiên, các văn bản triển khai, báo cáo vẫn giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Ban Dân tộc tỉnh cơ quan chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình hành động số 4594/Ctr-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh báo cáo UBND tỉnh điều chuyển nội dung hỗ trợ đồng bào DTTS có bảo hiểm y tế sang Sở Y tế.</p>	<p>đạo của UBND tỉnh. Do vậy, nhiệm vụ này vẫn do Sở Lao động, TB&amp;XH chủ trì tham mưu.</p>
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p><b>(1) Đối với dự thảo báo cáo:</b>  - Tại phần II, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, mục 1:  + Trang 5, đề nghị bổ sung kết quả (in nghiêng):  <i>“Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Đến nay, 100% cơ sở GDMN có trẻ DTTS đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, học liệu... để tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. 100% giáo viên được tham gia tập huấn về kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ vùng DTTS. Số lượng, chất lượng chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ DTTS được nâng lên rõ rệt theo từng năm học. Tính đến tháng 5/2022: tỷ lệ trẻ em người DTTS nhà trẻ ra lớp đạt 42,1%; mẫu giáo ra lớp đạt 95,8%. So với chỉ tiêu đến năm 2020 tại Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg: trẻ nhà trẻ vượt 7,1%, trẻ mẫu giáo vượt 2,8%; 100% trẻ DTTS ra lớp học 2 buổi/ngày được chuẩn bị tiếng Việt; 100% giáo viên dạy tăng cường tiếng Việt và lớp mẫu giáo ghép vùng DTTS được hưởng đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020”.</i>  + Trang 6, đề nghị bỏ một số cụm từ (<b><i>ngiênng đậm</i></b>) trong nội dung sau: “Chỉ đạo UBND tỉnh phân bổ kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình, hạng mục trường học còn thiếu, chưa đảm bảo để trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định. Rà soát đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn các trường có cấp THPT tại các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021-2025. Tập trung, ưu tiên sửa chữa cơ sở vật chất trường học và sửa chữa công trình vệ sinh chưa đạt chuẩn <b><i>thuộc Đề án “Phân bổ kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa</i></b></p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Báo cáo.</p>

	<p><i>chữa của ngành Giáo dục năm 2022 - Đợt 1</i>” theo Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh đối với địa bàn các xã thuộc phạm vi Nghị quyết số 06 -NQ/TU và các xã mới ra khỏi diện ĐBKK. <b>bao gồm: 91 công trình/189 công trình đề xuất (chiếm 48,1% công trình), với tổng số kinh phí được bố trí là: 160.685 triệu đồng/275.956 triệu đồng đề xuất (chiếm 58,2% kinh phí).</b> Chỉ đạo các địa phương tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể thực hiện việc dồn ghép các điểm trường lẻ, nâng cấp cơ sở vật chất các điểm trường, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, khó khăn.</p> <p>+ Trang 6, bổ sung kết quả (in nghiêng): “Về rà soát, đánh giá hiệu quả và đề xuất tiếp tục hoàn thiện cơ chế...<i>Kế hoạch số 2067/KH-UBND ngày 21/7/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng các môn học tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh</i>”.</p> <p>- Tại phần III, kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể đến năm 2025, mục 2, trang 26 đề nghị bổ sung kết quả, tiến độ thực hiện (in nghiêng): “Ban cán sự Đảng chỉ đạo UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo.....Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đạt chuẩn giai đoạn 2022-2025 và tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt dự thảo Kế hoạch Giai đoạn 2 thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ. 177/177 đơn vị cấp xã và 13/13 đơn vị cấp huyện đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 13/13 đơn vị cấp huyện đã xây dựng kế hoạch rà soát, chuẩn bị các điều kiện để tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi”.</p> <p><b>(2) Đối với dự thảo phụ lục:</b></p> <p>- Tại mục (2), Phụ lục II đề nghị chỉnh sửa (in nghiêng): “Chất lượng phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao: 177/177 (đạt 100%) đơn vị cấp xã đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 177/177 (đạt 100%) đơn vị cấp xã đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; 146/177 (đạt 82,5%) đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, 31/177 (đạt 17,5%) đơn vị đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2; đã tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ GDĐT kiểm tra công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2”.</p> <p>- Tại mục (5), Phụ lục IV đề nghị bổ sung (in</p>	
--	--	--

		<p>ngiên): “<i>Kế hoạch số 2067/KH-UBND ngày 21/7/2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng các môn học tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Đang hoàn thiện Đề án "Phát triển Trường phổ thông dân tộc nội trú chất lượng cao tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030".</i></p>	
5	Ngân hàng nhà nước tỉnh	<p>Tại trang 15 đề nghị sửa thành: Các tổ chức tín dụng trên địa bàn ưu tiên nguồn vốn tín dụng phục vụ nhu cầu vay vốn phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo. Đến 30/6/2022, dư nợ cho vay các xã vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo là 3.065 tỷ đồng với 29.821 khách hàng còn dư nợ; doanh số cho vay các xã vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo 06 tháng đầu năm đạt 1.335 tỷ đồng.</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Báo cáo.
6	Sở Văn hóa và Thể thao	<p><b>Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung:</b> Về mục tiêu hoàn thành Trung tâm Văn hóa Thể thao cấp xã tại trang 28. Đề nghị sửa như sau: Đến nay đã có 52/64 xã đã có Nhà Văn hóa còn lại 12 xã dự kiến sẽ tiếp tục xây dựng trong giai đoạn gồm: Xã Thượng Yên Công (Thành phố Uông Bí); Xã Quảng La (Thành phố Hạ Long); Xã Dương Huy, xã Cộng Hòa (Thành phố Cẩm Phả); Xã Tràng Lương (Thị xã Đông Triều); Xã Hà Lâu (Huyện Tiên Yên); Thị trấn Bình Liêu (xã Tình Húc cũ sáp nhập vào); Xã Quảng An, Dục Yên (Huyện Đàm Hà); Xã Quảng Phong, Xã Đường Hoa, Xã Quảng Thịnh (Huyện Hải Hà). Sở Văn hóa và Thể thao đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 sẽ tiếp tục hoàn thiện các Trung tâm Văn hóa Thể thao cấp xã đến năm 2025 để thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu đến hết năm 2025.</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Báo cáo.
7	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	<p>(1) Tại Điểm 5/ Mục II: Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung: - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tích cực triển khai thực hiện “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững”; phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Quân đội chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”; tổ chức hành quân dã ngoại làm công tác dân vận với nhiều việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Huy động hơn 1.000 ngày công và trên 3,6 tỉ đồng xây dựng 01 nhà ở bán trú cho học sinh trường Tiểu học và THCS xã Lương Mông, huyện Ba Chẽ, giúp các địa phương làm mới hơn 2km, tu sửa 10,5 km đường giao thông liên thôn; làm 06km đường</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Báo cáo.

	<p>điện “Thắp sáng đường quê” tại huyện Vân Đồn, Hải Hà, Đầm Hà và TP Hạ Long; làm 300m nắp cống ngầm nước thải sinh hoạt tại huyện Bình Liêu; sửa chữa, nạo vét 13,5km kênh mương nội đồng; hỗ trợ xây, sửa chữa 15 nhà tình nghĩa, nhà đồng đội; đào 645 hố trồng cây lâu năm, 73 hố ủ phân hữu cơ, hố đốt rác. Tham gia ủng hộ “Quỹ vì người nghèo” số tiền 121 triệu đồng. Phối hợp tổ chức chương trình “Tuổi trẻ với mùa xuân biên giới” với chủ đề “Xuân biên cương - Tết thăm tình quân dân” tặng 120 suất quà cho các cháu học sinh, các gia đình chính sách, hộ nghèo thuộc địa bàn vùng đồng bào DTTS và miền núi, hải đảo trị giá trên 60 triệu đồng. Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ các cấp tổ chức khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho 700 đối tượng chính sách, tặng quà trị giá 102 triệu đồng; tặng 320 thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân nạn nhân chất độc da cam có hoàn cảnh khó khăn.</p> <p>(2) Tại Điểm 6/ Mục II: Ở trang 23 (khô 2 - dòng 17 từ trên xuống), đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau: Đề nghị bỏ cụm từ “tham mưu xây dựng Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo đúng tổ chức, biên chế quy định, 100% xã, thôn, bản thường xuyên được xây dựng, trang bị, củng cố kiến thức, kỹ năng đối với lực lượng DQTV, DBĐV theo quy định” và bổ sung, sắp xếp lại như sau: “Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu thực hiện Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 315/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quy định mức phụ cấp, trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của HĐND tỉnh về phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng DQTV, DBĐV bảo đảm về số lượng và chất lượng, có tỉ lệ hợp lý; 100% đơn vị cấp huyện, cấp xã, cấp thôn tổ chức lực lượng dân quân cơ động, dân quân tại chỗ. Phối hợp với các sở, ban, ngành tham gia thẩm định, quản lý và theo dõi thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận KVPT (127 dự án) trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2022 đối với vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo; tổ</p>	
--	--	--



		<p>chức thành công Lễ giao nhận quân năm 2022 nhanh gọn, phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19, an toàn tuyệt đối (trong đó có 359/1.900 tân binh là người DTTS). Hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác tuyển sinh quân sự năm 2022 theo quy định của Bộ Quốc phòng. Làm tốt công tác dân vận; phối hợp duy trì hoạt động của 56 cụm “Địa bàn an toàn, đơn vị an toàn”; tham gia xây dựng, củng cố 13 cơ sở xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Các đơn vị quân đội trên địa bàn duy trì tốt các hoạt động kết nghĩa với 87 cơ sở xã, phường, thị trấn; thực hiện có hiệu quả phong trào đoàn kết 3 lực lượng. Xây dựng 75 tổ đội công tác thường xuyên bám nắm thôn, bản ở khu kinh tế - quốc phòng. Phối hợp thực hiện chính sách phát triển kinh tế - quốc phòng, giúp dân giảm nghèo gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh trên 02 khu kinh tế quốc phòng: Bình Liêu - Quảng Hà - Móng Cái và Bắc Hải Sơn. Phối hợp với Đoàn kinh tế quốc phòng 327 và các lâm trường triển khai rà soát, đánh giá kết quả mô hình quản lý rừng, các chương trình đã triển khai tại các xã, thôn, bản vùng miền núi, biên giới và đề xuất cơ chế, chính sách xây dựng các điểm dân cư tập trung, bố trí việc làm cho đồng bào DTTS ở khu vực miền núi, biên giới trên địa bàn tỉnh; vận động đưa nhân dân ra định canh, định cư ở những vùng giáp biên, tạo thành lực lượng tại chỗ để đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên giới, ngăn chặn, giải quyết kịp thời các điểm nóng, điểm nhạy cảm, các hoạt động vi phạm quy chế đường biên, góp phần củng cố, tăng cường thế trận quốc phòng - an ninh ở những vùng trọng điểm như: Hải Sơn, Lục Lâm (Móng Cái); Bắc Phong Sinh (Hải Hà); Đồng Văn, Trình Tường (Bình Liêu).</p> <p>(3) Tại trang 24, dòng 19 từ dưới lên, đề nghị bỏ cụm từ: “Bộ chỉ huy quân sự tỉnh huy động gần 1.000 ngày công giúp các địa phương xây dựng công trình phúc lợi xã hội, giúp nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, trong đó: tham gia làm mới, tu sửa gần 03km đường liên thôn, nạo vét kênh mương nội đồng, xây dựng 15 nhà tình nghĩa, nhà đồng đội; xây dựng công trình “Thắp sáng đường quê” tại huyện Vân Đồn và Hải Hà”. Vì trùng với nội dung tại Điểm 5/Mục II.</p>	
8	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	<p>Tại tiểu mục (2), mục 2, phần IV về khó khăn, hạn chế của Dự thảo, đề nghị Ban Dân tộc bỏ nội dung “...Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư tỉnh 01 cơ chế, chính sách” vì nội dung này Ban IPA đã kiến nghị tại rất nhiều văn bản và Báo cáo gửi Ban Dân tộc đề nghị tham mưu UBND tỉnh chuyển nội dung về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo đúng chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao. Ban IPA không có chức năng, nhiệm vụ xây dựng</p>	<p>Về nội dung này (tương tự kiến nghị của Sở Lao động, TB&amp;XH): Tại Công</p>

		<p>ơ chế chính sách về đầu tư, vì vậy Ban sẽ không triển khai nội dung trên.</p>	<p>văn số 468/BXTĐ T- VP5 ngày 02/6/2021 v/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, Ban Xúc tiến và Hỗ trợ Đầu tư đã nhất trí hoàn toàn với nội dung phân công trên. Trường hợp thực hiện có khó khăn đề nghị Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư có văn bản báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.</p>
9	Thanh Tra tỉnh	<p>Tại trang 25: “Giao Thanh tra tỉnh và Thanh tra các Sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch.....” <b>đề nghị sửa đổi thành</b> “Giao Thanh tra tỉnh và Thanh tra các Sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được giao tăng cường công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thất thoát, tiêu cực, trong quản lý sử dụng các nguồn vốn; góp phần đảm bảo hiệu quả nguồn lực huy động cho phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo. Trên cơ sở tham mưu, đề xuất ngày 08/12/2021, Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 09-</p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh trong dự thảo Báo cáo.</p>

		CTr/TU về kiểm tra, giám sát, thanh tra tỉnh Quảng Ninh năm 2022, trong đó phê duyệt một số cuộc thanh tra chấp hành chính sách pháp luật về đầu tư, xây dựng, triển khai các dự án tại vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo. Qua đó thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao”.	
10	Liên minh Hợp tác xã	<p>(1) Tại phần II, mục 2, gạch đầu dòng thứ 6 về kế quả thực hiện:  + Liên minh HTX tỉnh và Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ Thuật tỉnh đã tổ chức Đoàn công tác làm việc với 12 huyện, thị xã, thành phố: Móng Cái, Hải Hà, Đầm Hà, Bình Liêu, Tiên Yên, Ba Chẽ, Cẩm Phả, Vân Đồn, Cô Tô, Hạ Long, Uông Bí, Đông Triều và được cụ thể hóa bằng 12 Biên bản làm việc, tập trung vào các nhóm nhiệm vụ đã đề ra tại Kế số 334/KH-LMHTX ngày 04/8/2021 của Liên minh HTX tỉnh: chỉ tiêu thành lập mới các tổ chức kinh tế tập thể (tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX); tập trung củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể; xây dựng và triển khai các đề án phát triển mô hình HTX kiểu mới, HTX điển hình tiên tiến; xây dựng và phát triển các mô hình liên kết gắn với chuỗi giá trị, HTX ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2021- 2025 tại các xã thuộc vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021- 2025.  + Thực hiện Quyết định số 3043/QĐ- UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh v/v phê duyệt dự toán và phân bổ kinh phí thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn các bộ HTX trên địa bàn tỉnh năm 2021; đã tổ chức 12 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho 375 đối tượng là cán bộ quản lý các HTX trên địa bàn toàn tỉnh nhằm nâng cao năng lực quản trị của cán bộ quản lý, điều hành HTX về các kỹ năng như: quản lý HTX, xây dựng phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ, áp dụng các mô hình tiên tiến, điển hình vào thực tế hoạt động HTX (trong đó có 186 đối tượng là cán bộ quản lý các HTX thuộc vùng DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo).</p> <p>(2) Tại phần V về nhiệm vụ trong thời gian tới:  + Thực hiện Quyết định số 2162/QĐ- UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh v/v giao bổ sung kinh phí tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cán bộ HTX năm 2022; Liên minh HTX tỉnh tổ chức 13 lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ HTX cho 400 cán bộ quản lý các HTX trên địa bàn tỉnh (trong đó có khoảng 215 cán bộ quản lý HTX thuộc vùng DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo).  + Thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh v/v giao chỉ tiêu thành lập</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh một số nội dung cụ thể, phù hợp với dự thảo Báo cáo.

		mới HTX năm 2022; Liên minh HTX tỉnh phối hợp hợp với 12 UBND các huyện, thị xã, thành phố tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 30 HTX đạt chỉ tiêu UBND tỉnh giao (trong đó có khoảng 15 HTX thuộc vùng DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo).	
11	Sở Công thương	<p>(1) Tại nội dung thứ nhất, đoạn thứ 2 trang số 13 dự thảo báo cáo đề nghị điều chỉnh thành: Chỉ đạo Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 10/12/2021 về phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025.</p> <p>(2) Tại nội dung kết quả, tiến độ thực hiện thứ tự thứ 8, phụ lục 3 đề nghị điều chỉnh thành: Đã trình UBND tỉnh xem xét ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình số 1433/TTr-SCT ngày 06/5/2022 của Sở Công Thương.</p> <p>(3) Tại nội dung kết quả tiến độ thực hiện thứ tự thứ 25, phụ lục 4 đề nghị điều chỉnh thành: từ năm 2021 đến nay</p> <p>+ Sở Công Thương đã phối hợp với các tỉnh thành phố trong nước tổ chức 10 Hội nghị trực tuyến xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông sản của các tỉnh, thành phố: Hải Dương, Sơn La, Bắc Giang, Hưng Yên, Hà Tĩnh.... với sự tham dự của các sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp phân phối lớn trên địa bàn tỉnh; Thông tin hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông thủy sản của trên 40 tỉnh, thành phố trong cả nước tới các đơn vị phân phối trong tỉnh; bố trí một số điểm bán hàng tại chợ Trung tâm, siêu thị, và điểm tập trung đông dân cư để hỗ trợ các tỉnh: Sơn La, Hải Dương, Bắc Giang đưa hàng hóa nông sản xuống tiêu thụ.</p> <p>+ Kết nối tiêu thụ sản phẩm: (i) hỗ trợ nối tiêu thụ được trên 42.400 tấn nông, thủy sản tỉnh Quảng Ninh tại thị trường trong và ngoài nước (trong đó: Cá song 883,2 tấn; các loại cá khác 272 tấn; Hàu các loại 32.645 tấn; ngao thung,sàn 755 tấn; Gà (Tiên yên, Đàm Hà) 449,8 tấn; Trứng gà (Quảng Yên,Cẩm Phả)1.079.700 quả tương đương 43,2 tấn; Cam Vân Đồn 60 tấn; Khoai tây (Đông Triều) 300 tấn; Na dai (Đông Triều) 7.500 tấn). (i2) Thông tin kết nối trên 400 sản phẩm tham gia chương trình OCOP tỉnh Quảng Ninh của 13 địa phương trong tỉnh với các siêu thị, doanh nghiệp quản lý chợ; cửa hàng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sàn giao dịch thương mại điện tử ..; đề nghị các hệ thống bán lẻ hiện đại ( siêu thị, cửa hàng tiện lợi...) trên địa bàn tỉnh hỗ trợ, tạo điều kiện kết nối đưa sản phẩm nông thủy sản, sản phẩm OCOP của tỉnh vào tiêu thụ tại điểm kinh doanh của</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh một số nội dung phù hợp trong dự thảo Báo cáo.

		<p>đơn vị. (i3) Gửi thông tin kết nối 456 sản phẩm tham gia chương trình OCOP tỉnh Quảng Ninh với các siêu thị, doanh nghiệp quản lý chợ; cửa hàng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản giao dịch thương mại điện tử và Sở Công Thương các tỉnh/thành phố trong cả nước; đề nghị các hệ thống bán lẻ hiện đại (siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện lợi...) trên địa bàn tỉnh hỗ trợ, kết nối đưa sản phẩm OCOP, sản phẩm nông thủy sản của tỉnh vào tiêu thụ tại điểm kinh doanh của đơn vị. Đến nay, đã có 54 sản phẩm OCOP được đưa vào tiêu thụ tại hệ thống siêu thị, chuỗi cửa hàng tiện lợi (Go!, MM Mega Market, Aloha, Winmart Vinmart; có những sản phẩm được tiêu thụ tại 2 -3 siêu thị (như: nắm Long Hải có tại siêu thị Go, MM Mega, Winmart +; nước mắm Vân đồn có mặt tại: siêu thị Go, MM Mega; ruốc bẻ bẻ Bababi bán tại siêu thị Go, MM Mega)..; nhiều sản phẩm OCOP của tỉnh được tiêu thụ tại các tỉnh, thành phố lớn trong nước Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng..( như : chả mực, ruốc hầu, ruốc trai, hầu sữa chung thịt, dầu ăn Hải Yến, rượu ba kích Quảng Ninh, nắm Long Hải, mắm Cái Rồng, trứng gà, miến dong, chả mực, nước khoáng...).</p> <p>+ Xúc tiến thương mại: (i) Tổ chức, xác nhận cho 28 chương trình xúc tiến thương mại (hội chợ, phiên chợ, tuần giới thiệu sản phẩm) trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Trong đó, đã tổ chức thành công Hội chợ OCOP kết hợp thương mại, với 227 gian hàng trong và ngoài tỉnh, đã thu hút trên 48.600 lượt người đến tham quan và mua sắm tại hội chợ, doanh thu các gian hàng tham gia hội chợ ước đạt 16,2 tỷ đồng; (ii) cung cấp thông tin một số chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến của các địa phương ngoài tỉnh cho các tổ chức, các nhân trong tỉnh có nhu cầu đăng ký tham gia...</p>	
12	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh	<p>(1) Đề nghị bổ sung vào trang 3 dự thảo báo cáo: Trong điều hành, quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia Ban cán sự Đảng đã chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4832/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025, gắn với thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về phát triển bền vững kinh tế-xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030”; và Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã ban hành Quy chế hoạt động tại Quyết định số 211/QĐ- BCD ngày 31/12/2021 về ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia gắn với thực hiện Nghị quyết số 06-</p>	

		<p>NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về phát triển bền vững kinh tế-xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng- an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030”;</p> <p>(2) Đề nghị sửa nội dung (trang 29: Đến hết năm 2021 có 100% số xã (65 xã) thuộc vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo đạt chuẩn nông thôn mới..., thành: <i>Đến hết năm 2021 có 100% số xã (64 xã) thuộc vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo đạt chuẩn nông thôn mới ....</i> (Lý do: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới chỉ triển khai tại các xã trên địa bàn toàn tỉnh; xã Tỉnh Húc huyện Bình Liêu sáp nhập vào thị trấn Bình Liêu năm 2019 nên không nằm trong số 98 xã của tỉnh Quảng Ninh xây dựng nông thôn mới từ năm 2020.</p>	
13	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	<p><b>(1). Tại trang 21, mục 5, phần II. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:</b> Đề nghị điều chỉnh, bổ sung như sau (thêm cụm từ nghiêng đậm):</p> <p>- "Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Cải thiện dinh dưỡng, thể lực cho trẻ em vùng cao, vùng sâu, vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025” theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1694-TB/TU ngày 09/3/2022; đang chờ các sở, ngành chức năng thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt ”.</p> <p><b>(2) Tại trang 21, mục 2, phần IV. Đánh giá chung:</b> Đề nghị bổ sung thêm 01 ý vào phần khó khăn, hạn chế, đó là: Một số chương trình, đề án chưa được triển khai thực hiện do còn chờ thẩm định của các sở, ngành chức năng và phê duyệt của UBND tỉnh (như Đề án Cải thiện dinh dưỡng, thể lực cho trẻ em vùng cao, vùng sâu, vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025; Đề án...).".</p> <p><b>(3). Tại trang 33, mục 3, phần V. Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới:</b> Đề nghị bổ sung cụm từ nghiêng đậm sau: Chỉ đạo tập trung nghiên cứu, đề xuất xây dựng các cơ chế, chính sách, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án đã được xác định tại Chương trình hành động số 4594/CTr-UBND, cụ thể hóa Nghị quyết số 06-NQ/TU.....</p> <p><b>(4) Tại Phụ lục số 01; Mục 3. Văn bản của UBND tỉnh:</b> Đề nghị bổ sung Quyết định số 4209/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội đảm bảo vững chắc quốc phòng an ninh ở các xã thôn bản vùng đồng bào DTTS, miền núi, biên giới, hải đảo gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao,</p>	Ban Dân tộc tỉnh tiếp thu, điều chỉnh một số nội dung phù hợp trong dự thảo Báo cáo.

	<p>nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025.</p> <p><b>(5) Tại Phụ lục 04, mục V, trang 24 (cột thông tin về kết quả, tiến độ thực hiện 01 năm Nghị quyết số 06-NQ/TU):</b> Đối với Đề án “Cải thiện dinh dưỡng, thể lực cho trẻ em vùng cao, vùng sâu, vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025” do Hội LHPN tỉnh được giao chủ trì xây dựng, đề nghị bổ sung thêm cụm từ in đậm nghiêng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 20/7/2022, Văn phòng UBND tỉnh đã có Công văn số 1862/VPUBND-VX5.... (trong đó giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, thẩm định và tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án".</li> <li>- Ngày 29/7/2022, Sở Y tế có văn bản số 4127 /SYT-NVY báo cáo UBND tỉnh đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định định Đề án “Cải thiện dinh dưỡng, thể lực cho trẻ em vùng cao, vùng đồng bào DTTS tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025.</li> </ul>	
--	---	--

Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo BDT tỉnh;
- NLN3-VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH1,5.

**TRƯỞNG BAN**

**Vũ Kiên Cường**